



CÔNG TY CP CK-LM SÔNG ĐÀ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ - LẮP MÁY SÔNG ĐÀ

TT	THỜI GIAN THỰC HIỆN	NỘI DUNG	TỔNG THỜI GIAN
1	8h00 - 8h30	- Đón tiếp cổ đông, khách mời - Thực hiện công tác đăng ký quyền dự đại hội	30 phút
2	8h30 – 8h35	- Tuyên bố lý do, khai mạc Đại hội - Giới thiệu khách mời	05 phút
3	8h35 - 8h45	- Thông qua quy chế làm việc của đại hội	10 phút
4	8h45 - 8h50	- Mời đoàn chủ tịch lên điều hành đại hội	05 phút
5	8h50 - 8h55	- Thông qua nội dung chương trình đại hội	05 phút
6	8h55- 9h05	- Chỉ định Ban thư ký Đại hội - Thông qua nhân sự: Ban thẩm tra tư cách cổ đông Ban kiểm phiếu.	10 phút
7	9h05 - 9h10	-Báo cáo việc kiểm tra tư cách cổ đông, tuyên bố tình hình cổ đông tham dự họp hợp lệ và công bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành	05 phút
8	9h10 – 9h25	-Báo cáo của Hội đồng quản trị về việc kiểm điểm tình hình thực hiện nghị quyết ĐHCĐ năm 2024, kết quả thực hiện SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025	15 phút
9	9h25 – 9h35	-Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2024 của Ban kiểm soát Công ty. -Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025	10 phút
10	09h35 – 10h00	-Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán; -Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; -Báo cáo việc chi trả lương, thù lao cho HĐQT và BKS Công ty năm 2024, dự kiến mức chi trả năm 2025.	25 phút
11	10h00- 10h20	- Thảo luận tại đại hội, phát biểu ý kiến của khách mời.	20 phút
12	10h20-10h35	-Biểu quyết thông qua các vấn đề đã nêu trong đại hội;	15 phút
13	10h35-10h55	-Nghỉ giải lao	20 phút
14	10h55- 11h05	-Thông qua dự thảo biên bản, nghị quyết Đại hội	10 phút
15	11h05-11h10	- Phát biểu bế mạc	05 phút

DỰ THẢO QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ – LẮP MÁY SÔNG ĐÀ .

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2025 được thực hiện theo quy chế sau đây:

Chương I.
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (Đại hội) của Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà (Công ty).

Chương II.

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

1 Điều kiện tham dự họp Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Ban tổ chức Đại hội) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách chốt cổ đông ngày 31/03/2025 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp. Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), Ban điều hành, Cán bộ quản lý và Khách mời của Công ty.

Ban tổ chức Đại hội có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

2 Quyền của cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

- a. Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản theo mẫu quy định.
- b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;
- c. Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu

kèm theo;

- d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận **Phiếu biểu quyết** sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.
- e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

3 Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

- a. Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo các giấy tờ theo quy định tại **Giấy mời họp** và đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.
- b. Ăn mặc lịch sự.
- c. Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội.
- d. Biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.
- e. Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- f. Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường trong Đại hội.
- g. Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội.
- h. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- a. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị công ty quyết định thành lập để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:
- b. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội xuất trình giấy tờ chứng minh tư cách như Căn cước công dân hoặc hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền).
- c. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp **Phiếu biểu quyết** và các tài liệu họp liên quan khác.
- d. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:
 - Trước khi khai mạc Đại hội.
 - Nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến

muộn đăng ký dự họp).

- e. Thực hiện các công việc khác do Chủ tọa Đại hội phân công.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

- 1 Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
- 2 Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng **Phiếu biểu quyết**, thể thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.
- 3 Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.
- 4 Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
- 5 Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.
6. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ **Phiếu biểu quyết**, các biên bản kiểm phiếu cho Ban kiểm soát ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

- Đoàn chủ tịch gồm 3 thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa Đại hội.
- Đoàn chủ tịch có các nhiệm vụ sau:
 - (1) Điều khiển các hoạt động của Đại hội theo chương trình dự kiến.
 - (2) Hướng dẫn các cổ đông thảo luận.
 - (3) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

- Chủ tọa có trách nhiệm điều khiển Đại hội theo đúng các qui định của Pháp luật.
- Chủ tọa có quyền quyết định các vấn đề về trình tự, thủ tục của Đại hội, hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.
- Chủ tọa có quyền dừng phát biểu của cổ đông khi thấy cần thiết.
- Chủ tọa có trách nhiệm tổng hợp các ý kiến đóng góp, kết luận những vấn đề được đưa ra thảo luận tại Đại hội.

Chủ tọa chỉ định Ban thư ký và thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Ghi biên bản Đại hội một cách trung thực.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Cổ đông.



- Các nhiệm vụ khác do Chủ tọa phân công.

Chương III.

THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

- 1 Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.
- 2 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết như quy định tại Điều 8 của Quy chế này.
- 3 Đại hội bế mạc sau khi Nghị quyết, Biên bản Đại hội được thông qua.
- 4 Các quyết định, nghị quyết của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông theo điều 21 của Điều lệ Công ty.
- 5 Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết để **tán thành, không tán thành** hoặc **không có ý kiến** đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.

Điều 8. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

- 1 Cổ đông biểu quyết bằng **Phiếu biểu quyết** đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng **Thẻ biểu quyết**). Trong trường hợp biểu quyết thông qua Chủ tọa Đại hội, Ban Bầu cử và kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc Đại hội, Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, Biên bản và Nghị quyết Đại hội và một số nội dung phát sinh ngay tại Đại hội cần thống nhất (không thuộc trường hợp biểu quyết bằng **Phiếu biểu quyết**) sẽ được biểu quyết thông qua **Thẻ biểu quyết**. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ **Thẻ biểu quyết** theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến. Kết quả được lấy theo ý kiến đa số và sẽ được Ban tổ chức công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.
- Các nội dung biểu quyết được ghi trong **Phiếu biểu quyết** sẽ được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc đưa ra duy nhất một phương án như tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến đối với từng nội dung cần lấy ý kiến và được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông ký xác nhận và cho vào hòm

phiếu.

- 2 **Phiếu biểu quyết** phải có dấu treo của Công ty do Ban tổ chức Đại hội phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp.
- 3 Giá trị biểu quyết của **Phiếu biểu quyết** tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.
- 4 Quy định về cách ghi và tính hợp lệ của **Phiếu biểu quyết**:
 - a. **Phiếu biểu quyết** hợp lệ:
 - Là **Phiếu biểu quyết** do Ban tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu treo của Công ty.
 - Được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền ký xác nhận.
 - **Phiếu biểu quyết** không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa.
 - b. Các **Phiếu biểu quyết** không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:
 - Phiếu không theo mẫu do Ban tổ chức phát ra và không có dấu của Công ty;
 - Phiếu bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa;
 - Phiếu có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ.
 - Không có chữ ký của cổ đông/Đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
 - c. Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Thẻ biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.
 - Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Thẻ biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu xin đổi lại Thẻ biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Điều 9. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương

trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp. Chủ tọa có quyền dừng ý kiến phát biểu của cổ đông khi quá thời gian cho phép nêu trên hoặc các ý kiến phát biểu không phù hợp với nội dung chương trình Đại hội.

Điều 10. Biên bản Đại hội

1. Nội dung Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.
2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;
3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.
4. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố tại website của Công ty trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bế mạc cuộc họp.
5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 11. Nghị quyết Đại hội

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- e) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua, và công bố trên websites của Công ty trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Đại hội bế mạc.

Điều 12. Hiệu lực thi hành của Quy chế

1. Quy chế này gồm 3 Chương, 12 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Khieu Mạnh Tuấn



Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO

Của Hội đồng quản trị Công ty về kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 và kế hoạch năm 2025

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị;
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
- Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà xin báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2025 với những nội dung chính như sau:

KHÁI QUÁT CHUNG VỀ CÔNG TY

1. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty

- Hoạt động kiến trúc, tư vấn về công nghệ và kỹ thuật có liên quan bao gồm: Dịch vụ thiết kế kết cấu; thiết kế các hệ thống kỹ thuật có liên quan đến công trình; Dịch vụ tư vấn thiết kế khác;
- Gia công chế tạo, lắp đặt các thiết bị cho các công trình xây dựng;
- Xây dựng công trình kỹ thuật (Công nghiệp đường dây và trạm biến thế đến 500kV);
- Thí nghiệm hiệu chỉnh đưa vào vận hành, thí nghiệm hiệu chỉnh định kỳ, duy tu bảo dưỡng định kỳ và xử lý sự cố bất thường các nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp, các dây chuyền công nghệ công nghiệp có điện áp đến 500 KV, công suất đến 3000 MW;
- Lắp đặt, thí nghiệm hiệu chỉnh đưa vào vận hành, bảo trì và nâng cấp các hệ thống thông tin viễn thông, hệ thống điều khiển phân tán, hệ thống SCADA và các hệ thống khác trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin;
- Sản xuất công nghiệp và quản lý vận hành trong các lĩnh vực: cơ khí, điện, điện tử, thông tin viễn thông và sản xuất năng lượng điện;
- Đầu tư xây dựng các công trình thủy điện vừa và nhỏ và các loại hình sản xuất kinh doanh điện khác theo luật điện lực;
- Giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi và thủy điện (giám sát lắp đặt thiết bị, thiết bị công nghệ cơ khí đập tràn).

2. Vốn điều lệ của Công ty

- Vốn điều lệ của Công ty hiện tại là 83,536 tỷ đồng

3. Bộ máy quản lý, điều hành của Công ty hiện nay:

Hội đồng quản trị:

- | | |
|------------------------|-------------------|
| - Ông Khiếu Mạnh Tuấn | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Lê Văn Tám | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Lê Trọng Nghĩa | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Vũ Anh Đoàn | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Việt Dũng | - Thành viên HĐQT |

Ban kiểm soát:

- | | |
|-------------------------|----------------------------|
| - Ông Trịnh Quốc Khánh | - Trưởng Ban kiểm soát |
| - Ông Đỗ Ngọc Ánh | - Thành viên Ban kiểm soát |
| - Bà Ninh Thị Thu Huyền | - Thành viên Ban kiểm soát |

Ban Tổng giám đốc:

- | | |
|------------------|-----------------|
| - Ông Lê Văn Tám | - Tổng giám đốc |
|------------------|-----------------|

Các phòng nghiệp vụ Công ty:

- Phòng Tài chính – Kế toán.
- Phòng Kinh tế - Kỹ thuật.
- Phòng Tổ chức – Hành chính.

Các đơn vị trực thuộc Công ty

- Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Sông Đà – Chi nhánh 1
- Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Sông Đà – Chi nhánh 5

4. Các công ty con

- Công ty cổ phần SOMECO Hà Giang
- Công ty TNHH MTV Tư vấn – Thiết kế SOMECO
- Công ty TNHH MTV Kỹ thuật – Công nghệ SOMECO
- Công ty CP Năng lượng Someco 1

PHẦN I - BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2024

I. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024:

Thực hiện quyền và trách nhiệm của mình, HĐQT đã chỉ đạo tốt các mặt sau:

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của luật pháp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- HĐQT đã tổ chức triển khai thực hiện toàn bộ nghị quyết của ĐHĐCĐ kịp thời, định kỳ hàng quý, HĐQT tổ chức họp thường kỳ và phân tích, đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Những công việc khó khăn, HĐQT Công ty đều chủ động chỉ đạo hoặc cử thành viên HĐQT trực tiếp có mặt cùng Ban điều hành (BDH) chỉ đạo trực tiếp, quyết định kịp thời phối hợp tốt với BDH Công ty

- Năm 2024 Hội đồng quản trị đã ban hành các quyết định, nghị quyết, và văn bản hướng dẫn chỉ đạo và phê duyệt với: công tác sản xuất kinh doanh, công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, công tác đầu tư, tổ chức và cán bộ.... Các văn bản đều được các thành viên HĐQT nhất trí thông qua trước khi ban hành. Các văn bản đều được ban hành theo đúng thẩm quyền, phù hợp với qui định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

II. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2024:

A. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2024:

Số TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH Năm 2024		TH Năm 2024		Tỉ lệ HT kế hoạch	
			Tổ hợp	C.ty mẹ	Tổ hợp	C.ty mẹ	Tổ hợp	C.ty mẹ
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ Đ	86.083	55.394	89.101	60.728	104%	109%
a	Giá trị KD SP công nghiệp	10 ⁶ Đ	49.928	21.238	73.479	45.107	147%	212%
	GC thiết bị, KCT	10 ⁶ Đ	21.238	21.238	45.107	45.107	212%	212%
	Kinh doanh điện	10 ⁶ Đ	28.689		28.373		99%	
b	Giá trị KD xây lắp	10 ⁶ Đ	24.641	24.641	14.487	14.487	59%	59%
	Lắp đặt thiết bị, KCT	10 ⁶ Đ	24.641	24.641	14.487	14.487	59%	59%
	Xây lắp ĐZ&TBA	10 ⁶ Đ						
c	Giá trị SXKD khác	10 ⁶ Đ	11.515	9.515	1.135	1.135	10%	12%
	Dịch vụ TVTK	10 ⁶ Đ	2.000					
	SXKD ngoài xây lắp	10 ⁶ Đ	9.515	9.515	1.135	1.135	12%	12%
2	Chỉ tiêu tài chính							
-	Tổng doanh thu	10 ⁶ Đ	166.196	138.805	83.584	57.313	50%	41%
-	Tiền về tài khoản	10 ⁶ Đ	150.191	121.501	89.615	61.242	60%	50%
-	Nộp nhà nước	10 ⁶ Đ	11.613	5.918	5.429	1.082	47%	18%
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ Đ	400	300	(71,223)	(70,534)		
-	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ Đ	(163.279)	(141.010)	(220.673)	(199.888)		
-	Vốn điều lệ	10 ⁶ Đ	83.536	83.536	83.536	83.536		
-	Tổng tài sản	10 ⁶ Đ	736.339	528.238	657.533	462.857		
-	Thu nhập BQ 1người/tháng	10 ⁶ Đ	7,0	7,0	8.89	8.48		
3	Khối lượng chủ yếu							
-	Gia công thiết bị, KCT	Tấn	674,8	674,8	1.766,6	1.766,6	262%	262%
-	Thiết bị mua sắm	Tấn						
-	SX kinh doanh điện	10 ⁶ KW.h	20,5		20,3		99%	
-	Lắp đặt thiết bị, KCT	Tấn	1.469,4	1.469,4	1.205,8	1205,8	82%	82%
4	Giá trị đầu tư	10 ⁶ Đ	4.831	4.831	185	185	4%	4%

B. Đánh giá chung về thực hiện chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2024:

1. Những mặt đã làm được:

Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2024 của Đơn vị mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn, thách thức nhưng so với năm 2023 nhìn chung hoạt động SXKD đã có nhiều cải thiện và đang có những dấu hiệu phục hồi tích cực, đặc biệt một số chỉ

tiêu kinh tế đã hoàn thành vượt kế hoạch đề ra, cụ thể một số kết quả đạt được như sau:

1.1. Về sản lượng:

Hoạt động SXKD năm 2024 được duy trì ổn định nhờ chỉ tiêu sản lượng năm 2024 đã đạt và vượt kế hoạch đề ra, cụ thể, tổng giá trị SXKD toàn tổ hợp thực hiện 89,101 tỷ đồng/KH 86,083 tỷ đồng, đạt 104%, riêng công ty mẹ thực hiện 60,728 tỷ đồng/KH 55,394 tỷ đồng, đạt 110%, sản xuất kinh doanh điện tại công trình thủy điện Nậm Ly 1 thực hiện 28,373 tỷ đồng/KH 28,689 tỷ đồng, đạt gần 100% kế hoạch đề ra với sản lượng điện là 20,3 triệu kWh/KH 20,5 triệu kWh, đạt 99% và là năm đạt sản lượng cao nhất kể từ khi nhà máy đi vào vận hành phát điện tháng 11/2017.

Đặc biệt, năm 2024 mặc dù Đơn vị gặp rất nhiều khó khăn về vốn để triển khai thi công các công trình do Ngân hàng không chấp thuận tài trợ vốn cho Đơn vị từ năm 2020 đến nay nhưng với sự quyết tâm cao, nỗ lực lớn của Ban lãnh đạo Công ty cùng với những chỉ đạo quyết liệt, giải pháp linh hoạt, khối lượng gia công chế tạo thiết bị cơ khí năm 2024 đã thực hiện được 1.766 tấn/KH 674,8 tấn, đạt 262%, đạt sản lượng cao nhất trong vòng 05 năm trở lại đây, đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, đồng thời năng lực xe máy thiết bị và nhà xưởng vì thế mà cũng được sửa chữa, nâng cấp để nâng cao năng lực thi công, đáp ứng nhu cầu sản xuất hiện tại cũng như trong tương lai, năng lực tổ chức sản xuất cũng được cải thiện, giảm bớt khâu trung gian, tiết kiệm chi phí do đó tổ chức bộ máy quản lý vận hành hiệu quả hơn, tạo sự tin tưởng và yên tâm làm việc cho toàn thể người lao động trong Công ty.

1.2. Về công tác thanh quyết toán các công trình:

Mặc dù gặp nhiều vướng mắc trong công tác quyết toán các công trình đã thi công xong nhưng với sự tập trung, quyết liệt, làm việc có trọng tâm, trọng điểm, trong năm 2024 Đơn vị đã hoàn thành công tác quyết toán một số công trình dây đưa kéo dài như hoàn thành công tác quyết toán công trình thủy điện Nậm Pạc 1&2, cơ bản hoàn thành công tác quyết toán công trình thủy điện Nậm Lăn, công trình thủy điện Nậm Cúm 2&3, đặc biệt quyết toán xong phần quyết toán khối lượng của công trình thủy điện Xekaman 1 và Sanxay.

1.3. Về việc giải quyết các chế độ cho người lao động:

Tuy còn gặp nhiều khó khăn về tài chính nhưng để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, trong năm 2024 Đơn vị đã cố gắng thu xếp nguồn tiền và đã giải quyết được chế độ hưu trí cho 02 lao động đến tuổi nghỉ hưu và chốt sổ bảo hiểm cũng như thanh toán toàn bộ tiền nợ lương, tiền phép và các chế độ khác cho 21 lao động đã nghỉ việc.

2. Những mặt chưa làm được

Bên cạnh những kết quả đạt được như đã nêu trên thì hoạt động SXKD của Đơn vị trong năm 2024 vẫn còn nhiều tồn tại, vướng mắc và chưa mang lại hiệu quả, cụ thể:

- Chưa thu xếp được nguồn tài chính để tháo gỡ vướng mắc về việc xuất hóa đơn của cơ quan công ty mẹ, cho đến thời điểm hiện tại việc xuất hóa đơn của Cơ quan công ty mẹ vẫn chưa thể thực hiện được do bị Cục thuế TP Hà Nội ra thông báo hóa đơn giá trị gia tăng không có giá trị sử dụng từ năm 2017 đến nay vì số dư nợ thuế rất lớn (tính đến 31/12/2024 dư nợ thuế của cơ quan công ty mẹ là 17,663 tỷ đồng) dẫn đến Đơn vị gặp nhiều khó khăn trong hoạt động SXKD.

- Chưa thu xếp được nguồn tài chính để giải quyết dứt điểm tình trạng chậm lương, nợ lương cũng như để giải quyết kịp thời các chế độ cho người lao động, tuy nhiên trong năm 2024 Ban lãnh đạo Công ty cũng đã có nhiều cố gắng trong việc hàng tháng chi trả ít nhất một tháng lương cho người lao động.
- Kết quả SXKD năm 2024 của Đơn vị tiếp tục lỗ, toàn tổ hợp lỗ 71,223 tỷ đồng, riêng công ty mẹ lỗ 70,534 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do chi phí tài chính lớn, riêng lãi vay ngân hàng năm 2024 của công ty mẹ là 18,804 tỷ đồng, chưa kể đến chi phí phạt chậm nộp và lãi chậm trả cho các cơ quan thuế, BHXH,...(ước tính khoảng 3 đến 4 tỷ đồng mỗi năm) dẫn đến lợi nhuận gộp không thể bù đắp chi phí (LN gộp năm 2024 là 1,188 tỷ đồng).

C. Đánh giá một số mặt hoạt động SXKD và đầu tư của Đơn vị năm 2024

1. Về công tác sản xuất kinh doanh:

Hoàn thành mục tiêu tiến độ đã cam kết với Chủ đầu tư ở một số công trình chính, giữ vững được uy tín của Công ty và tạo được niềm tin đối với CĐT, góp phần củng cố vị thế của Someco trên thị trường cơ khí lắp máy, cụ thể:

- Hoàn thành gia công chế tạo 411 tấn thiết bị cơ khí thủy công công trình thủy điện Mí Háng Tàu và bàn giao cho CĐT đúng tiến độ, đồng thời quyết toán xong công trình.
- Hoàn thành gia công chế tạo 165 tấn và lắp đặt 251 tấn thiết bị cơ khí thủy công công trình thủy điện Châu Thôn và bàn giao cho CĐT đúng tiến độ. Hiện tại đang tập trung thực hiện quyết toán công trình.
- Hoàn thành công tác gia công chế tạo 1.188 tấn thiết bị đường ống thép áp lực công trình Hệ thống kênh mương Hồ Ngòi Giành và lắp đặt 905 tấn thiết bị đường ống, đáp ứng tiến độ CĐT yêu cầu. Hiện tại Đơn vị đang đẩy nhanh công tác lắp đặt để đảm bảo hoàn thành và bàn giao công trình cho CĐT trong năm 2025.
- Hoàn thành và bàn giao công trình cho CĐT công tác lắp đặt thiết bị cơ điện nhà máy công trình thủy điện Phú Phong.

2. Về tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính:

2.1. Về Doanh thu, công nợ dở dang:

- Doanh số toàn tổ hợp năm 2024 đạt 90,455 tỷ đồng/KH 166,196 tỷ đồng, đạt 49%. Giá trị dở dang tại thời điểm 31/12/2024 là 130,437 tỷ đồng, so với thời điểm 01/01/2024 giá trị dở dang có giảm nhưng không đáng kể do công tác quyết toán tại một số công trình đã hoàn thành vẫn chưa được giải quyết dứt điểm, cụ thể giá trị dở dang của các công trình đã hoàn thành giảm từ 124,962 tỷ đồng tại thời điểm 01/01/2024 giảm xuống còn 111,58 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2024 (giảm 13,38 tỷ đồng). Tổng giá trị dở dang tại thời điểm 31/12/2024 là 130,437 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở các công trình Sanxay, Xekaman 1, Xekaman 3 với tổng giá trị dở dang của 03 công trình này là 68,596 tỷ đồng, chiếm 53% tổng giá trị dở dang của Đơn vị.
- Bên cạnh đó một số công trình đã thi công xong hơn chục năm nay nên việc lập lại hồ sơ quyết toán và thống nhất số liệu với CĐT gặp rất nhiều khó khăn như công trình thủy điện Đồng Nai 2, Nậm Chiến 2, Nậm Công, Nậm Sỏi, Minh Lương...

2.2. Về công nợ phải thu:

- Với tinh thần quyết liệt, chủ động, linh hoạt trong công tác thu hồi công nợ, trong năm 2024 Đơn vị đã thu hồi được 61,242 tỷ đồng công nợ phải thu khách hàng/KH 121,501 tỷ đồng, đạt 50%, số dư công nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2024 là 253,568 tỷ đồng, trong đó tập trung chủ yếu ở các công trình do TCT Sông Đà làm tổng thầu

như công trình Xekaman 1, Xekaman 3, Sanxay, Trung Sơn... với tổng công nợ phải thu tại các công trình này là 143,444 tỷ đồng, chiếm 57% tổng công nợ phải thu của Đơn vị.

- Bên cạnh đó, một số CĐT rất có thiện chí thanh toán công nợ tuy nhiên do Đơn vị không xuất được hóa đơn nên Đơn vị không thể thu hồi công nợ như công trình thủy điện Bảo Lâm 1, Trung Sơn, Nậm Cùn 2....

2.3. Về công nợ phải trả:

Tổng công nợ phải trả ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2024 là 662,719 tỷ đồng, cụ thể:

2.3.1. Phải trả tín dụng:

Tính đến 31/12/2024, dư nợ ngân hàng và các tổ chức tín dụng của Đơn vị là 176,458 tỷ đồng với lãi suất trung bình khoảng 8%/năm, riêng tiền lãi vay ngân hàng của Công ty mẹ trong năm 2024 là 18,804 tỷ đồng. Từ năm 2020 đến nay ngân hàng không đồng ý cấp tín dụng cho Đơn vị để triển khai thi công các công trình do đó nguồn vốn phục vụ SXKD bị thiếu hụt trầm trọng.

2.3.2. Phải trả nợ thuế:

Tính đến 31/12/2024, dư nợ thuế của riêng công ty mẹ ước khoảng 65,717 tỷ đồng. Năm 2024, việc xuất hóa đơn của cơ quan công ty mẹ vẫn chưa thực hiện được do nợ thuế của riêng cơ quan Công ty mẹ là rất lớn, tính đến 31/12/2024 là 17,66 tỷ đồng. Đối với Chi nhánh 1 thì phải xuất hóa đơn lẻ GTGT và phải chịu đóng thuế trước 18% dẫn đến âm dòng tiền (công nợ thuế của Chi nhánh 1 tính đến 31/12/2024 là 26,432 tỷ đồng).

Đặc biệt, trong năm 2024, Cục thuế TP Hà Nội đã nhiều lần có văn bản thông báo về việc áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh đối với người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ thuế.

2.3.3. Phải trả BHXH, BHYT:

Tính đến 31/12/2024, dư nợ BHXH của riêng công ty mẹ là 21,634 tỷ đồng. Với số nợ BHXH lớn, trong năm 2024 BHXH thành phố Hà Nội đã nhiều lần có quyết định về việc thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHYT, BHTN, kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách BHXH, BHYT, BHTN tại Đơn vị, gây nhiều áp lực trong việc điều hành hoạt động SXKD của Đơn vị.

2.3.4. Phải trả nợ lương người lao động:

Tính đến 31/12/2024, dư nợ lương người lao động của riêng công ty mẹ khoảng 14,4 tỷ đồng. Trong năm 2024 Đơn vị đã từng bước giải quyết tình trạng chậm lương và nợ lương người lao động, cố gắng trả lương đều đặn hàng tháng để người lao động yên tâm làm việc nhưng do tình hình tài chính hết sức khó khăn trong khi số tiền nợ lương rất lớn nên Đơn vị chưa thể giải quyết dứt điểm tình trạng nợ lương người lao động. Chính vì vậy, trong năm 2024 đã có nhiều vụ kiện tụng, khiếu nại của người lao động (hầu hết là những lao động đã nghỉ việc) đòi trả lương và giải quyết các chế độ như BHXH, BHYT... Tuy nhiên đơn vị đã đối thoại với người lao động, giải quyết từng trường hợp cụ thể theo khả năng của đơn vị, đảm bảo quyền lợi chính đáng của người lao động.

2.3.5. Phải trả khách hàng:

Tính đến 31/12/2024, dư nợ phải trả khách hàng là 152 tỷ đồng. Trong kỳ báo cáo, rất nhiều khách hàng đã kiện Đơn vị lên Tòa án kinh tế yêu cầu giải quyết các tranh chấp liên quan đến vấn đề thanh toán trong hợp đồng kinh tế như Công ty cổ phần Đầu tư Sài Gòn – Đà Nẵng, Công ty cổ phần Cơ khí Hồng Nam... Việc không thực hiện thanh toán công nợ cho các khách hàng theo quyết định của tòa án như Đông Dương, Thái Dương, Nhật Nam, Viện nghiên cứu cơ khí Narime... dẫn tới đơn vị có thể bị cưỡng chế thi hành án ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, cụ thể, năm 2024 Đơn vị đã bị Cục thi hành án Dân sự Hà Nội cưỡng chế thi hành án đối với Công ty cổ phần Đầu tư Sài Gòn – Đà Nẵng với số tiền hơn 1,6 tỷ đồng.

2.3.6. Phải trả khác:

Tính đến 31/12/2024, số dư nợ phải trả ngắn hạn khác là 232,429 tỷ đồng, bao gồm lãi vay phải trả ngân hàng, kinh phí công đoàn, cổ tức và các khoản phải trả khác.

3. Về công tác tiếp thị đấu thầu:

Do năng lực tài chính không đáp ứng nên công tác tiếp thị đấu thầu của Đơn vị gặp rất nhiều khó khăn, Đơn vị không thể tham gia đấu thầu trực tiếp các gói thầu mời thầu rộng rãi, công khai mà chỉ tham gia chào giá cạnh tranh hoặc chỉ định thầu. Để hoàn thành kế hoạch sản lượng năm 2024 đã đề ra cũng như đảm bảo duy trì ổn định SXKD và công ăn việc làm cũng như đời sống của người lao động, trong năm 2024 Đơn vị đã tích cực tham gia công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm và với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty, Đơn vị đã trúng thầu 02 gói thầu với tổng giá trị là 91,8 tỷ đồng, cụ thể:

- Gói thầu Gia công chế tạo đường ống thép áp lực thuộc Dự án Hệ thống kênh mương hồ Ngòi Giành, tỉnh Phú Thọ với tổng giá trị hợp đồng là 57,807 tỷ đồng.
- Gói thầu Lắp đặt đường ống thép áp lực thuộc Dự án Hệ thống kênh mương hồ Ngòi Giành, tỉnh Phú Thọ với tổng giá trị hợp đồng là 33,999 tỷ đồng.

PHẦN II - MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2025

I. Phương hướng hoạt động SXKD năm 2025.

1. Duy trì và ổn định công tác sản xuất kinh doanh:

Từ những khó khăn, vướng mắc, tồn tại trong năm 2024 như nêu trên cùng với những dự báo về khó khăn chung của nền kinh tế, hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025 được dự báo sẽ vẫn còn rất nhiều những khó khăn, thách thức. Với mục tiêu là duy trì và ổn định sản xuất, đảm bảo công ăn việc làm và đời sống của người lao động, Đơn vị sẽ tích cực tìm kiếm việc làm, tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi và là thế mạnh của Công ty, cụ thể như sau:

- Tập trung vào lĩnh vực gia công chế tạo và lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công và thiết bị cơ điện nhà máy.
- Đẩy mạnh kinh doanh dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị và nhà xưởng.
- Liên danh, liên kết với các đối thủ mạnh trong lĩnh vực điện để từng bước mở rộng ngành nghề sang lĩnh vực xây lắp Đường dây và Trạm biến áp đến 220kV.

2. Tập trung quyết liệt cho công tác nghiệm thu thanh quyết toán và thu hồi công nợ:

Song song với việc duy trì ổn định công tác sản xuất kinh doanh, Đơn vị sẽ tập trung quyết liệt cho công tác nghiệm thu thanh quyết toán và thu hồi công nợ các công trình, cụ thể:

- Đối với các công trình đã hoàn thành: quyết liệt triển khai công tác nghiệm thu thanh quyết toán và thu hồi công nợ. Đặc biệt là tập trung vào các dự án lớn như: Thủy điện Xekaman 1; Xekaman 3 và Xekaman-Sanxay. Tính đến 31/12/2024 tổng giá trị dở dang của riêng 03 công trình này là 68,481 tỷ đồng/98,742 tỷ đồng, chiếm 69% tổng giá trị dở dang của Đơn vị và tổng công nợ phải thu tại 03 công trình này là 132,662 tỷ đồng/299,412 tỷ đồng, chiếm 44% tổng công nợ phải thu của Đơn vị.
- Đối với các công trình đang triển khai: Quyết liệt trong công tác nghiệm thu thanh quyết toán ngay từ đầu, sản phẩm hoàn thiện đến đâu nghiệm thu thanh toán đến đó, kiểm soát việc thanh toán đúng như các điều khoản đã cam kết trong hợp đồng.
- Đối với các khoản công nợ khó đòi: Bằng mọi biện pháp để thu hồi công nợ kể cả dùng đến biện pháp mạnh như:
 - + Tăng cường công tác thu hồi công nợ đặc biệt sẽ gây áp lực tới các Chủ đầu tư, tổng thầu vào các dịp lễ tết.
 - + Nhờ cơ quan thuế gây áp lực lên Chủ đầu tư bằng việc thông báo hóa đơn không có giá trị sử dụng đối với giá trị hóa đơn đã xuất mà Chủ đầu tư chây ỳ không thanh toán.
 - + Khởi kiện ra tòa hoặc tiếp xúc với các tổ chức mua bán nợ để tìm phương án giải quyết các khoản nợ dây dưa khó đòi.
 - + Tìm mọi cách để tính lãi và yêu cầu các Chủ đầu tư phải thanh toán lãi chậm trả cho các khoản công nợ kéo dài trên 03 năm hoặc quá hạn thanh toán.
- Đối với các khoản giữ lại chờ quyết toán và bảo hành công trình: Do không phát hành được thư bảo lãnh để sớm thu tiền về tài khoản nên cần theo dõi và cập nhật thường xuyên để kịp thời thu tiền về tài khoản khi hết thời hạn bảo hành.
- Đối với công nợ trả trước cho người bán: Hạch toán bù trừ với công nợ phải trả trong năm tiếp theo.

II. KẾ HOẠCH SXKD, ĐẦU TƯ NĂM 2025:

Với mục tiêu và phương hướng hoạt động SXKD như nêu trên, Đơn vị đã xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025 sát với tình hình thực tế, đảm bảo tính khả thi, cụ thể như sau:

Số TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025			Ghi chú
			Tổng hợp	C.ty mẹ	Cty con	
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁹ Đ	100,643	70,118	30,525	
	Trong đó:					
-	Giá trị đã có Hợp đồng		80,043	51,518	28,525	
-	Giá trị công trình dự kiến		20,600	18,600	2,000	
1.1	Gia công chế tạo thiết bị	10 ⁹ Đ	34,102	34,102		
1.2	SXKD điện	10 ⁹ Đ	28,525		28,525	

Số TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025			Ghi chú
			Tổ hợp	C.ty mẹ	Cty con	
1.3	Lắp đặt thiết bị cơ điện và CKTC	10 ⁹ Đ	27,964	27,964		
1.4	Xây lắp ĐZ và TBA		4,500	4,500		
1.5	Kinh doanh dịch vụ khác		5,552	3,552	2,000	
	+ Dịch vụ TVTK (Sodeco)	10 ⁹ Đ	2,000		2,000	
	+ SXKD ngoài xây lắp	10 ⁹ Đ	3,552	3,552		
2	Tổng doanh thu	10 ⁹ Đ	187,830	159,340	28,491	
3	Nộp nhà nước	10 ⁹ Đ	14,926	9,081	5,848	
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹ Đ	0,910	0,910	0	
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁹ Đ	(220,212)	(198,978)	(26,823)	
6	TNBQ 1 người/tháng	10 ⁶ Đ	8,0	8,0	11,0	
7	Giá trị đầu tư		5,831	5,831		

III. NHIỆM VỤ SXKD, ĐẦU TƯ NĂM 2025

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy, tái cơ cấu doanh nghiệp theo Đề án tái cấu trúc tổng thể đã trình Tổng công ty Sông Đà, cụ thể:

+ Công ty TNHH MTV Kỹ thuật Công nghệ Someco: Ban điều hành Công ty tiếp tục nghiên cứu các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định của nội bộ Công ty để xây dựng phương án thoái vốn tại Công ty này đảm bảo hiệu quả và đúng quy định của pháp luật và Công ty.

+ Công ty TNHH MTV Tư vấn Thiết kế Someco: Bổ sung ngành nghề hoạt động với ngành nghề giống công ty mẹ để vừa thực hiện thiết kế các dự án vừa thi công vì các thủ tục xuất hóa đơn không vướng nhiều, vướng mắc tài chính ít. Đồng thời Ban điều hành Công ty tiếp tục nghiên cứu các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định của nội bộ Công ty để xây dựng phương án tăng vốn tại Công ty này dựa trên nhu cầu kinh doanh và khả năng tài chính của Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà.

+ Công ty cổ phần Someco Hà Giang: tìm kiếm các nhà đầu tư để thoái vốn hoặc bán dự án để phục vụ tái cấu trúc tài chính Công ty mẹ.

+ Công ty cổ phần Năng lượng Someco 1: Thực hiện các thủ tục pháp lý để lấy lại quyền kiểm soát Công ty và quyền phán quyết dự án thủy điện Bắc Giang. Sau đó sẽ xem xét phương án tiếp tục triển khai dự án đến khi hoàn thành và phát điện hoặc thực hiện thoái vốn tại Công ty này.

- Thực hiện các thủ tục pháp lý để được tiếp tục thuê đất tại khu đất xưởng cơ khí Hòa Bình.

- Làm việc với Ngân hàng BIDV để cơ cấu lại các khoản nợ tại ngân hàng này vì theo cơ cấu cũ BIDV chỉ chấp thuận kế hoạch trả nợ đến hết tháng 01/2025.

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị đấu thầu tìm kiếm việc làm để đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản lượng năm 2025 và các năm tiếp theo cũng như đảm bảo công ăn việc làm và đời sống của người lao động.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiệm thu thanh quyết toán và thu hồi công nợ các công trình để có nguồn tiền phục vụ SXKD.

2. Kế hoạch, mục tiêu tiến độ tại các công trình trọng điểm

- Tổng giá trị sản lượng kế hoạch toàn tổ hợp năm 2025 là 100,643 tỷ đồng, trong đó sản lượng của riêng công ty mẹ là 70,118 tỷ đồng.
- Mục tiêu tiến độ các công trình:
 - + Hoàn thành công tác gia công chế tạo và lắp đặt đường ống thép áp lực công trình Hệ thống kênh mương Hồ Ngòi Giành. Khối lượng thi công: Gia công 661 tấn; lắp đặt thiết bị 2.244 tấn.
 - + Hoàn thành công tác gia công chế tạo và lắp đặt thiết bị CTTĐ Nậm Xe 2.
 - + Hoàn thành công tác gia công chế tạo và lắp đặt thiết bị CTTĐ Nậm Xe 2A.
 - + Dự án Thủy điện Nậm Ly 1: Kế hoạch năm 2025 sản lượng điện là 20,5 triệu kWh tương đương giá trị sản lượng là 28,525 tỷ đồng.
- Công trình dự kiến: 20,600 tỷ đồng. Đơn vị đã và đang tham gia công tác đấu thầu dự án Sê kong 4A&4B do Tổng công ty Sông Đà làm tổng thầu cũng như bám sát dự án thủy điện Xekaman 4 tại Lào, thủy điện Tích năng Bác Ái, Điện hạt nhân Ninh Thuận, thủy điện Trị An mở rộng... để TCT hỗ trợ và tạo điều kiện giao các phần việc liên quan đến cơ khí cho Đơn vị, đảm bảo sản lượng và duy trì hoạt động SXKD trong năm 2025.

IV. Giải pháp thực hiện kế hoạch:

1. Công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm:

- Để khắc phục vấn đề hạn chế về năng lực tài chính cũng như thiếu kinh nghiệm thi công các dự án giao thông, dự án năng lượng tái tạo, dự án đường dây và trạm Đơn vị rất cần sự hỗ trợ, giúp đỡ của TCT Sông Đà trong việc tạo điều kiện cho Đơn vị trong việc sử dụng năng lực pháp lý của Tổng công ty Sông Đà để tham gia đấu thầu các gói thầu Đơn vị tham gia độc lập, các gói thầu Đơn vị chưa có nhiều kinh nghiệm trong thi công như công trình giao thông, công nghiệp, dự án điện gió, điện mặt trời...
- Bên cạnh đó, tăng cường hợp tác liên danh, liên kết với các công ty mạnh về tiềm lực tài chính để cùng tham gia đấu thầu và thi công các công trình có giá trị lớn hoặc nhận làm thầu phụ thi công
- Tập trung làm tốt, đảm bảo chất lượng và tiến độ các công trình đang thi công để gây dựng niềm tin với CĐT từ đó khả năng được nhận thầu các công trình mới có cùng CĐT là rất cao, đồng thời xây dựng mạng lưới vệ tinh trong công tác tiếp thị đấu thầu.
- Phát triển thị trường trong hệ thống Tổng công ty Sông Đà:
 - + Với vai trò là một Tổng thầu EPC có uy tín và có vị thế mạnh ở cả thị trường trong nước và nước ngoài, đã từng tham gia thi công nhiều công trình trọng điểm quốc gia, Đơn vị rất mong muốn TCT Sông Đà tạo điều kiện giúp đỡ đơn vị quan tâm tiếp thị, đấu thầu và giao cho Đơn vị các phần việc có liên quan đến lĩnh vực cơ khí, đường dây và trạm biến áp trong các gói thầu EPC mà TCT tham gia tiếp thị đấu thầu, tạo công ăn việc làm cho người lao động và duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Đơn vị trong năm 2025, đặc biệt Tổng công ty giao cho Đơn vị gia công, lắp đặt các hạng mục công trình thủy điện Tích năng Bác Ái, Điện hạt nhân Ninh Thuận, thủy điện Trị An mở rộng, thủy điện Xekaman 4, thủy điện Sê Kong 4A, Sê kong 4B....

+ Bên cạnh đó, Đơn vị cũng rất mong Tổng công ty hỗ trợ sử dụng sức ảnh hưởng của mình để tác động đến các đơn vị trực thuộc TCT Sông Đà tạo cơ hội giao thầu thi công cho đơn vị tại các dự án mà các đơn vị này làm chủ đầu tư hoặc các dự án mà các đơn vị này trúng thầu trong đó có phần việc cơ khí của đơn vị. Đối với các dự án đã vận hành phát điện thì giao cho đơn vị thực hiện công tác sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ như nhà máy thủy điện Sê San 3A, Sê San 4, Cần Đơn, Nậm Chiến...

- Tìm kiếm các đối tác có nhu cầu thuê máy móc thiết bị, nhà xưởng để cho thuê.
- Thực hiện tốt điều khoản khen thưởng trong Quy chế tiếp thị đấu thầu để khuyến khích toàn thể CBCVN trong công ty tham gia công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm đối tác, tìm kiếm việc làm phù hợp với định hướng của Công ty trong giai đoạn hiện nay.
- Định hướng triển khai tìm kiếm các công trình thủy điện tại nước bạn Lào.

2. Công tác tổ chức sản xuất:

- Sau khi hợp đồng thi công xây lắp các dự án được ký kết, thực hiện cơ chế giao khoán trực tiếp đến từng đội thi công để giảm thiểu các khâu quản lý trung gian từ đó giảm chi phí quản lý, tăng tính hiệu quả trong công tác thi công.
- Quản lý chặt chẽ chi phí giá thành, biện pháp tổ chức thi công tốt, công tác chuẩn bị tốt để đảm bảo dự án thi công mang lại hiệu quả kinh tế.
- Thực hiện rà soát nhân lực gián tiếp từ Công ty đến các chi nhánh để từng bước giảm dần bộ máy gián tiếp theo hướng tinh, gọn, hiệu quả.

3. Phương án tài chính: Để giải quyết bài toán về việc tháo gỡ khó khăn của Công ty nhất thiết phải đi theo 02 phương án.

3.1. Phương án tài chính ngắn hạn:

- Xác định rõ, nhiệm vụ quyết toán các công trình, thu vốn, thu hồi công nợ là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu để đảm bảo dòng tiền phục vụ cho các hoạt động SXKD của Đơn vị.
- Tiết giảm chi phí tối đa cho các hoạt động của doanh nghiệp từ khâu quản lý đến khâu sản xuất. Đặc biệt là chi phí quản lý của Doanh nghiệp phải được phân phối sao cho hợp lý và hiệu quả trong công việc cũng như phù hợp với thu nhập của CBCNV.
- Thực hiện cho thuê xe máy, thiết bị và nhà xưởng để tạo nguồn thu cho Đơn vị.
- Ký kết các hợp đồng phù hợp với tình hình thực trạng của Đơn vị, không thực hiện ký các hợp đồng nếu không có kế hoạch chi phí giá thành rõ ràng, không có lãi. Tính riêng lợi nhuận gộp đối với việc thực hiện ký kết các công trình mới nêu trên sau khi đã ngoại trừ các chi phí không trực tiếp cấu thành lên kết quả kinh doanh như chi phí quản lý, tiền thuê đất... thì Lợi nhuận gộp phải đảm bảo trên 6% thì mới thực hiện ký hợp đồng. Hạch toán kế toán xác định rõ lãi lỗ theo từng công trình, đảm bảo các công trình ký hợp đồng phải có lợi nhuận mới thực hiện ký hợp đồng.
- Với việc không ký được hợp đồng tín dụng với các ngân hàng, việc thi công các công trình trong năm 2025 với giá trị sản lượng 76,906 tỷ đồng nên phải thực hiện giải pháp lấy vốn thi công từ Chủ đầu tư như: Ứng vốn trong quá trình thi công; chia nhỏ hạng mục nghiệm thu, rút ngắn thời gian nghiệm thu thanh toán để quay vòng vốn phục vụ thi công, cố gắng thực hiện trên nguyên tắc vốn công trình nào thực hiện thi công công trình ấy đảm bảo theo khả năng thực hiện của đơn vị.

3.2. Phương án tài chính dài hạn:

- Tiếp xúc với các tổ chức mua bán nợ để tìm phương án giải quyết bài toán cấu trúc tài chính của Đơn vị.
- Thoái các khoản đầu tư tài chính không hiệu quả.
- Rà soát, thanh lý các XMTB hỏng hóc không sử dụng, nhượng bán quyền sử dụng đất... để có nguồn tiền phục vụ công tác tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp.
- Nghiên cứu và tìm các giải pháp về tư vấn tài chính để tháo gỡ khó khăn cũng như đa dạng hóa các kênh huy động vốn ngoài việc vay vốn các tổ chức tín dụng.

V. Kiến nghị:

Để thực hiện thành công nhiệm vụ SXKD năm 2025, duy trì ổn định và từng bước phục hồi hoạt động SXKD, Đơn vị rất cần sự hỗ trợ, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi của Tổng công ty Sông Đà, cụ thể:

1. Đối với công tác nghiệm thu thanh quyết toán và thu hồi công nợ: đặc biệt là nghiệm thu thanh quyết toán tại các công trình lớn như Xekaman 3, Xekaman 1 và Sanxay, kính đề nghị TCT Sông Đà làm việc với Điện Việt Lào để sớm thống nhất phương án lập Tổng dự toán để quyết toán công trình và phương án này phải đảm bảo tính đúng, tính đủ và tính hợp lý, bảo vệ được quyền lợi chính đáng, tối đa của Đơn vị thi công, đồng thời đôn đốc Chủ đầu tư công trình Xekaman 1, Sanxay đẩy nhanh công tác nghiệm thu thanh quyết toán để thu hồi công nợ tại các công trình này (riêng giá trị công nợ phải thu tại 03 công trình này đến thời điểm 31/12/2024 là 205,773 tỷ đồng/384,005 tỷ đồng, chiếm 53,6% tổng giá trị công nợ phải thu của Đơn vị).

2. Đối với các khoản công nợ phải thu:

- Kính đề nghị TCT Sông Đà hỗ trợ Đơn vị chỉ đạo các Ban điều hành, Chủ đầu tư, Tổng thầu là Đơn vị trực thuộc TCT Sông Đà trong công tác thanh toán công nợ khối lượng xây lắp hoàn thành tại các công trình thủy điện Xekaman 3, Xekaman 1, Sanxay, Trung Sơn, Hà Tây, Đăklô.....để Đơn vị có nguồn tiền thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025.

- Đối với các khoản nợ ngân hàng, Đơn vị phải trả lãi vay tín dụng rất cao, tuy nhiên đối với các khoản phải thu thì Đơn vị rất khó thu khoản lãi chậm trả, gây thiệt hại lớn cho Đơn vị, do đó kính đề nghị Tổng công ty Sông Đà có phương án tính toán lãi chậm trả cho khoản công nợ kéo dài của 03 công trình Xekaman 3, Xekaman 1 và Sanxay, đặc biệt là công nợ của công trình Xekaman 3 (68,498 tỷ đồng) kéo dài từ năm 2016 đến nay, tạo điều kiện bù đắp một phần chi phí lãi vay ngân hàng rất lớn mà Đơn vị đang phải gánh chịu.

3. Đối với các khoản công nợ phải trả:

- Kính đề nghị TCT Sông Đà hỗ trợ Đơn vị trong việc xây dựng kế hoạch trả nợ rõ ràng, cụ thể đối với 03 công trình Xekaman 1, Xekaman 3 và Sanxay để Đơn vị có cơ sở làm việc với các tổ chức tín dụng, với cơ quan thuế, cơ quan BHXH, các nhà cung cấp... về việc cơ cấu lại nợ, giãn nợ, giảm lãi suất cho Đơn vị.

- Kính đề nghị Tổng công ty Sông Đà hỗ trợ, giúp đỡ cùng với Đơn vị làm việc với Ngân hàng BIDV Hòa Bình, BIDV Hội sở để có chủ trương và phương án cụ thể về các phương thức trả nợ tín dụng và việc cơ cấu lại các khoản nợ tại ngân hàng này. Theo cơ cấu nợ cũ, đến tháng 01/2025 Đơn vị phải trả hết nợ với số tiền gốc là 150,8 tỷ đồng cho Ngân hàng BIDV.

- Kính đề nghị TCT Sông Đà hỗ trợ Đơn vị thanh toán các khoản công nợ đến hạn tại các công trình Xekaman 1, Xekaman 3, Sanxay, Trung Sơn .. để Đơn vị có nguồn tiền thanh toán dứt điểm nợ thuế với số tiền hơn 17,7 tỷ đồng để tháo gỡ việc phong tỏa hóa đơn của Cục thuế TP Hà Nội đối với cơ quan công ty mẹ, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động SXKD của Đơn vị trong năm 2025.

4. Đối với công tác tìm kiếm việc làm, duy trì ổn định SXKD:

- Đề nghị TCT Sông Đà với vai trò là một Tổng thầu EPC có uy tín và có vị thế mạnh ở cả thị trường trong nước và nước ngoài, đã từng tham gia thi công nhiều công trình trọng điểm quốc gia tạo điều kiện giúp đỡ đơn vị quan tâm tiếp thị, đấu thầu và giao cho Đơn vị các phần việc có liên quan đến lĩnh vực cơ khí, đường dây và trạm biến áp trong các gói thầu EPC mà TCT tham gia tiếp thị đấu thầu, đặc biệt là các dự án tại Lào mà TCT làm Chủ đầu tư hoặc Tổng thầu (cụ thể giao cho Đơn vị thi công các hạng mục công việc tại công trình thủy điện Sê Kông 4A&4B khi trúng thầu hoặc các công trình như thủy điện Tích năng Bắc Ái, Điện hạt nhân Ninh Thuận, thủy điện Trị An mở rộng...), đồng thời dùng sức ảnh hưởng của mình để tác động đến các Đơn vị trong hệ thống TCT Sông Đà giao thầu cho Đơn vị các phần việc có liên quan đến cơ khí, lắp đặt thiết bị điện...mà các Đơn vị này trúng thầu hoặc là chủ đầu tư các dự án tạo điều kiện để Đơn vị duy trì ổn định và phục hồi sản xuất kinh doanh, hoàn thành mục tiêu SXKD năm 2025 và kế hoạch 5 năm (2026-2030) đã đề ra.

- Kính đề nghị TCT Sông Đà hỗ trợ Đơn vị trong việc sử dụng năng lực pháp lý của Tổng công ty Sông Đà để tham gia đấu thầu các gói thầu Đơn vị tham gia độc lập, các gói thầu có giá trị lớn, có yêu cầu cao về năng lực cũng như các gói thầu Đơn vị chưa có nhiều kinh nghiệm trong thi công như công trình giao thông, công nghiệp, dự án điện gió, điện mặt trời, thủy điện tích năng...

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà về kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 và kế hoạch năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng!



Khiếu Mạnh Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ - LẮP MÁY SÔNG ĐÀ

BAN KIỂM SOÁT

Số: 01/BC - BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Sông Đà.
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.
- Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2024.

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà về hoạt động và kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2024 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2024, BKS đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, và Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát. Triển khai thực hiện kiểm tra theo chương trình, kế hoạch đã lập, cụ thể:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc.
- Giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban thành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Tổng giám đốc Công ty tuân thủ theo các quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế nội bộ của Công ty.
- Theo dõi việc công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật về yêu cầu công bố thông tin với Công ty đại chúng.
- Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị (HĐQT). BKS đã tham gia ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD chung và trong công tác quản lý điều hành.
- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên về quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban giám đốc theo đúng nghị quyết của HĐQT đã ban hành.
- Trong năm qua Ban kiểm soát chưa nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông (có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại

Điều lệ công ty) có liên quan đến hoạt động quản lý điều hành và SXKD của Công ty.

II. Kết quả giám sát hoạt động của bộ máy điều hành và SXKD năm 2024.

1. Kết quả giám sát việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

1.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: (số liệu một số chỉ tiêu chính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024		Thực hiện năm 2024		Tỷ lệ hoàn thành (%)	
		Tổ hợp	Cty mẹ	Tổ hợp	Cty mẹ	Tổ hợp	Cty mẹ
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	166.2	138.8	80.4	57.2	48%	46%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0.4	0.3	-71.5	-70.5	-	-

Về cơ bản kết quả kinh doanh năm 2024 không đạt kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra. Tuy nhiên so với cùng kỳ 2023 thì hoạt động kinh doanh của Công ty có một số điểm tích cực như sau:

Về tổng thể tổ hợp (gồm hoạt động cơ khí, lắp máy, phát điện)

- Doanh thu hợp nhất đạt 80.4 tỷ, tăng 13% so với cùng kỳ 2023
- Lợi nhuận gộp hợp nhất đạt 11.9 tỷ tăng 100% so với cùng kỳ 2023, biên lợi nhuận gộp đạt 14.8% tăng so với biên lợi nhuận gộp 8.3% của 2023

Về công ty mẹ (hoạt động cơ khí lắp máy)

- Doanh thu đạt 57.2 tỷ tăng 15% so với cùng kỳ 2023
- Lợi nhuận gộp đạt 1.1 tỷ, biên lợi nhuận gộp đạt gần 2%, so với cùng kỳ 2023 là âm 3.5 tỷ

Mặc dù đã có cải thiện so với 2023, Hoạt động kinh doanh của công ty cơ bản vẫn còn nhiều yếu kém, cụ thể

- Hoạt động kinh doanh của công ty mẹ (MEC) cơ bản là không hiệu quả. Lợi nhuận gộp của Công ty mẹ tạo ra trong năm 2024 là 1.1 tỷ, biên lợi nhuận gộp chỉ đạt 2% là rất thấp.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2024 là 10.6 tỷ, trong đó riêng chi phí cho nhân viên quản lý là 5.6 tỷ gấp hơn 5 lần lợi nhuận gộp tạo ra. Trong hai năm 2023 và 2024, chi phí nhân viên quản lý đều gấp trên 5 lần lợi nhuận gộp, cho thấy hệ thống quản lý của công ty là dư thừa so với quy mô hoạt động kinh doanh.
- Công ty lỗ hợp nhất 71.5 tỷ, trong đó có khoản lỗ từ trích lập dự phòng khoản đầu tư CTCP năng lượng Someco 1 là 32 tỷ, khoản phạt thuế 10.6 tỷ, chi phí lãi vay 18.8 tỷ. Nếu loại trừ hai khoản lỗ từ trích lập dự phòng đầu tư và phạt thuế thì Công ty lỗ 28.9 tỷ, chi phí lãi vay thì công ty lỗ 10.1 tỷ. Đây là số lỗ thuần túy từ hoạt động kinh doanh và quản lý không hiệu quả.

1.3 Thực hiện các nội dung khác của Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024

- Công ty đã thực hiện việc không phân phối lợi nhuận năm 2024 do kết quả SXKD năm 2024 là lỗ
- ĐHĐCĐ đã thông qua nghị quyết trả lương, thù lao HĐQT với điều kiện thành viên HĐQT kiêm nhiệm nhận được thù lao khi Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh. Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho một số thành viên HĐQT. Ban Kiểm soát đã gửi ý kiến tới HĐQT về việc này, HĐQT sẽ bổ sung các thủ tục trình quyết toán thù lao HĐQT năm 2024 tới ĐHĐCĐ 2025 để xem xét phê duyệt.
- Công ty đã lựa chọn và ký hợp đồng kiểm toán với Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Hà Nội để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty (thực hiện đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024).
- ĐHĐCĐ 2024 đã yêu cầu HĐQT, TGD Công ty có giải pháp để hoàn thành dứt điểm nghĩa vụ thuế. Tuy nhiên tình trạng nợ thuế và bị phạt thuế của Công ty trong năm 2024 lại trầm trọng hơn trước. Cụ thể số nợ thuế tăng mạnh từ 63.4 tỷ cuối năm 2023 lên 76.4 tỷ, trong đó riêng tiền phạt thuế, tiền chậm nộp thuế năm 2024 là 10.65 tỷ.
- ĐHĐCĐ 2024 đã yêu cầu HĐQT, TGD Công ty xây dựng phương án tái cấu trúc lại các khoản đầu tư ngoài doanh nghiệp, đảm bảo hiệu quả hoạt động, bảo toàn vốn đầu tư của Công ty, xây dựng phương án tái cơ cấu tổng thể hoạt động SXKD và tình hình tài chính, tăng cường công tác thu hồi nợ để giải quyết tình trạng mất cân đối dòng tiền. Đến thời điểm tháng 5/2025, TGD đã xây dựng phương án tái cấu trúc nguồn vốn và trình HĐQT xem xét.
- ĐHĐCĐ 2024 đã yêu cầu HĐQT, TGD thực hiện quyền cổ đông chi phối đối với Công ty cổ phần Năng lượng Someco 1. Tuy nhiên trong năm 2024 Công ty vẫn chưa hoàn thành việc chi phối và kiểm soát Công ty cổ phần năng lượng Someco 1 do tòa án chưa đưa ra quyết định phúc thẩm cuối cùng.

2. Công tác giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty

2.1 Giám sát hoạt động của HĐQT

- Năm 2024, HĐQT Công ty đã tổ chức 05 cuộc họp HĐQT trực tiếp, các cuộc họp này phù hợp với quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các cuộc họp HĐQT có số thành viên dự họp đảm bảo theo đúng quy định. Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp HĐQT này.
- Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 11 lần lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản. Ban kiểm soát đã nêu ý kiến với HĐQT về việc lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản. HĐQT đã xem xét trình ĐHĐCĐ sửa đổi bổ sung điều lệ để phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty
- Căn cứ điều 163 luật doanh nghiệp, thành viên HĐQT chỉ được hưởng thù lao, thưởng, thành viên HĐQT không được hưởng lương từ Công ty. BKS đã có ý kiến

với HĐQT về việc chi trả lương, thù lao cho thành viên HĐQT. HĐQT sẽ điều chỉnh các nội dung trong tờ trình phê duyệt thù lao của HĐQT để phù hợp với các quy định của luật doanh nghiệp.

- Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT: Các cuộc họp HĐQT thường kỳ, BKS đều được mời tham gia dự họp và tham gia ý kiến đóng góp xây dựng công tác tổ chức quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, kế hoạch phát triển Công ty.

2.2 Giám sát hoạt động của Ban điều hành

Trong năm 2024, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra và giám sát hoạt động của Ban điều hành ở một số lĩnh vực, cụ thể như sau:

- Kiểm tra việc thực hiện quy chế quản lý tài chính của công ty: Ban kiểm soát đã có ý kiến với Ban điều hành về việc lập báo cáo tài chính định kỳ của Công ty. Ban điều hành đã tiếp thu và triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.
- Ban kiểm soát đã rà soát việc Công ty công bố thông tin trên Thông tư 96/2020/BTC hướng dẫn việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Ban kiểm soát đã có ý kiến với ban Điều hành về công tác này. Ban Điều hành đã tiếp thu và sẽ triển khai công bố thông tin theo đúng quy định.

3. Thẩm định báo cáo tài chính kiểm toán 2024

Do báo cáo tài chính kiểm toán 2024 của Công ty có quá nhiều ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán, nên BKS không thực hiện thẩm định báo cáo tài chính này, lý do không thẩm định BCTC là do số liệu trong báo cáo tài chính không đủ tin cậy để thẩm định.

III. Kiến nghị

- Đề nghị HĐQT xem xét việc triệu tập họp HĐQT và lấy ý kiến của các thành viên HĐQT theo các thủ tục phù hợp điều lệ Công ty
- Đề nghị Ban TGD thực hiện đúng quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán đối với việc công bố báo cáo quản trị và báo cáo thường niên.
- Đề nghị Ban TGD tiếp tục triển khai việc lập báo cáo tài chính theo đúng quy định của pháp luật hiện hành
- Đề nghị Ban TGD rà soát lại việc quản lý giá vốn để tăng lợi nhuận gộp từ hoạt động cơ khí lắp máy vì mức lợi nhuận gộp 2% như hiện tại là rất thấp và thấp hơn nhiều so với các công ty cùng ngành.
- Việc ĐHĐCĐ phê duyệt thù lao hoạt động của BKS gắn liền với kết quả kinh doanh của Công ty gây khó khăn cho hoạt động của BKS vì thành viên BKS không nhận được thù lao để làm việc. Đề nghị ĐHĐCĐ phê duyệt thù lao cho BKS ở mức độ hợp lý và là một khoản cố định không phụ thuộc kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty

IV. Kế hoạch hoạt động năm 2025.

- Kiểm tra thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, kiểm tra việc chấp hành Điều lệ tổ chức hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban chức năng.
- Kiểm tra công tác thực hiện kế hoạch, báo cáo tài chính, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có các kiến nghị, đề xuất yêu cầu của Ban kiểm soát.
- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính cho mỗi kỳ kế toán của công ty sau khi đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán được ĐHĐCĐ thường niên nhất trí lựa chọn.
- Thu nhận các thông tin, trao đổi, giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.

Ngay sau khi có Nghị quyết ĐHĐCĐ, Ban kiểm soát sẽ lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nơi nhận:

- Trình ĐH cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- TV BKS Công ty;
- Lưu BKS, TK HĐQT.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban



Trịnh Quốc Khánh





**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ -
LẮP MÁY SÔNG ĐÀ**

Số: 02 /BKS-TTr
V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán, kiểm
toán Báo cáo tài chính 2025.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2025

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ, tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà kính trình Đại hội cổ đông thường thông qua:

- Danh sách 04 (bốn) Công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách được Bộ Tài chính chấp thuận theo quyết định số 2730/QĐ-BTC ngày 15/11/2024 thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, bao gồm:
 - + Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC;
 - + Công ty TNHH Kiểm toán VACO;
 - + Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY;
 - + Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong bốn đơn vị kiểm toán nêu trên, đáp ứng yêu cầu theo quy định tại thời điểm kiểm toán và tổ chức thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV BKS, HĐQT;
- TGD Công ty;
- Lưu: BKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trịnh Quốc Khánh

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ - LM SÔNG ĐÀ (MCK: MEC)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT TỔNG HỢP NĂM 2024

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Số cuối năm	Số đầu năm
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	446.529.943.371	477.556.293.094
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.722.933.354	1.396.494.809
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	445.190.400	419.200.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	310.206.061.476	326.251.065.967
4	Hàng tồn kho	115.066.926.872	130.521.318.515
5	Tài sản ngắn hạn khác	19.088.831.269	18.968.213.803
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	16.327.116.659	48.456.906.204
1	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
2	Tài sản cố định	1.784.020.090	1.620.000.000
	- Tài sản cố định hữu hình	164.020.090	
	- Tài sản cố định vô hình	1.620.000.000	1.620.000.000
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	781.492.174	781.492.174
4	Bất động sản đầu tư		
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	8.170.628.323	40.226.356.778
6	Tài sản dài hạn khác	5.590.976.072	5.829.057.252
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	462.857.060.030	526.013.199.298



III	NỢ PHẢI TRẢ	662.745.156.721	655.367.311.583
1	Nợ ngắn hạn	662.719.691.643	655.341.846.505
2	Nợ dài hạn	25.465.078	25.465.078
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	(199.888.096.691)	(129.354.112.285)
1	Vốn chủ sở hữu	(199.888.096.691)	(129.354.112.285)
	- Vốn đầu tư của Chủ sở hữu	83.536.200.000	83.536.200.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	11.927.177.227	11.927.177.227
	- Các quỹ	42.340.512.899	42.340.512.899
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(337.691.986.817)	(267.158.002.411)
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	462.857.060.030	526.013.199.298

Hà Nội, ngày ...3... tháng 04 năm 2025

Lập biểu

Chị Kiều Giang

Kế toán trưởng

Phạm Văn Hiền

Tổng giám đốc



Lê Văn Tâm

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ - LM SÔNG ĐÀ (MCK: MEC)

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	57.249.329.771	
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	57.249.329.771	
4	Giá vốn hàng bán	56.061.026.094	
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.188.303.677	
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.016.931.098	
7	Chi phí tài chính	50.867.096.081	
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10.614.311.958	
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(59.276.173.264)	
11	Thu nhập khác	13.750.000	
12	Chi phí khác	11.271.561.142	
13	Lợi nhuận khác	(11.257.811.142)	
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(70.533.984.406)	
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp		
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(70.533.984.406)	
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)		

Hà Nội, ngày 3... tháng 04 năm 2025

Lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng giám đốc

Chu Trường Giang

Phạm Văn Hiên



Lê Văn Tâm

Số: 08^A CT/HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO

V/v: Chi trả tiền lương và thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát
Công ty CP Cơ khí - Lắp máy Sông Đà năm 2024 và dự toán chi trả năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ vào nghị quyết số 01 MEC/NQ-ĐHCD ngày 26/06/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua báo cáo chi trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và dự toán chi trả thù lao năm 2025.

1. Quyết toán lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2024:

TT	Chức vụ	Số người	KH thù lao (đồng/tháng)	Giá trị đề nghị quyết toán (đồng/tháng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	-	-	Theo quy chế trả lương
2	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	4	4.000.000	1.600.000	1.600.000
3	Trưởng ban kiểm soát kiêm nhiệm	1	4.000.000	1.600.000	1.600.000
4	Thành viên ban kiểm soát kiêm nhiệm	2	3.000.000	1.200.000	1.200.000

2. Kế hoạch thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025:

- Đề nghị mức chi trả thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

TT	Chức vụ	Số người	Thù lao (kiêm nhiệm)	Ghi chú
1	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	4	4.000.000	
2	Trưởng ban kiểm soát kiêm nhiệm	1	4.000.000	
3	Thành viên ban kiểm soát kiêm nhiệm	2	2.500.000	

Hội đồng quản trị Công ty Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án trả thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025 như đã nêu trên.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT;
- Lưu TCHC, TCKT.



**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Khuyến Mạnh Tuấn

Số : 8BCT/HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2025

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động; quy chế tài chính của Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà;

Căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

Lợi nhuận tổng hợp thực hiện năm 2024:

Lợi nhuận trước thuế : (70.533.984.406), đồng

+ Thuế TNDN phải nộp :


+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : (70.533.984.406), đồng

Do Lợi nhuận sau thuế lỗ với số tiền 70.533.984.406 đồng nên không phân chia lợi nhuận và trả cổ tức năm 2024.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí - Lắp máy Sông Đà kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi; 
- Lưu HĐQT;
- Lưu TCHC, TCKT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Khiếu Mạnh Tuấn